TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HS-ST
Ngày 22-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hải và bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Văn Việt - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở TAND huyện Tứ Kỳ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn B, sinh năm 1984;

Nơi ĐKHKTT: thôn P, xã H, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn S và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Ma Thị U và 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: - Bản án số 25/2009/HSST ngày 03/7/2009 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Giá trị tài sản trộm cắp 17.000.000 đồng). Đã nộp 50.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/01/2010;

- Bản án số 37/2013/HSST ngày 03/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Giá trị tài sản trộm cắp 25.000.000 đồng), chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/3/2014 (Đã được xoá án tích);

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 07/9/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay, có mặt.

2. Nguyễn Đa P, sinh năm 1985;

Nơi ĐKHKTT: thôn P, xã H, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang H và bà Trương Thị N (đã chết); gia đình có hai anh em bị cáo là con thứ nhất; tiền sự: không;

Tiền án:

+ Bản án số 122/2007 ngày 23/8/2007 của Tòa án nhân dân TP Hải Phòng xử phạt 07 năm tù về tội "Cướp tài sản", đã nộp xong tiền án phí và được đặc xá ngày 30/8/2013.

+ Bản án số 35/2014/HSST ngày 06/11/2014 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (giá trị tài sản chiếm đoạt 26.000.000 đồng). Đã chấp hành xong án phí, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/10/2015.

+ Bản án số 99/2019/HSST ngày 22/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (giá trị tài sản chiếm đoạt 30.000.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/4/2019.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 07/9/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay, có mặt.

3. Nguyễn Viết L, sinh năm 1999; Nơi ĐKHKTT: thôn P, xã H, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết H và bà Nguyễn Thị H; gia đình có 02 anh em bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự; không; nhân thân tốt: Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

* *Bị hại:* Anh Đồng Văn D, sinh năm 1988 và chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1988; Đều trú tại: thôn M, xã Q, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương;

Anh D, chị Q đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

* Người làm chứng: Anh Đỗ Văn V, sinh năm 1990;

Trú tại: thôn N, xã V, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương;

+ Bà Đỗ Thị P1, sinh năm 1964;

Trú tại: khu Dân cư B, xã H, TP Chí Linh, tỉnh Hải Dương;

Anh V, bà P1 vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 30/8/2020, Nguyễn Viết L, Nguyễn Đa P đến nhà Hoàng Văn B chơi, tại đây B nói *"Hai thằng ở đây, tý đi với anh lấy cái cây"*, P, L hiểu ý B rủ đi trộm cắp cây và đồng ý. Do biết trước cửa nhà anh Đồng Văn D ở thôn M, xã Q có trồng cây hoa giấy nên B điều khiển xe máy Yamaha Nouvo, màu xanh, biển số 34B2-04.... mang theo 01 thuổng bằng kim loại chở theo P, L điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, đeo biển số 16R6-1... màu trắng xanh có gắn giá bằng kim loại đi theo. Khoảng 02 giờ, ngày 31/8/2020 đến cổng nhà anh D, thấy tại đây có trồng cây hoa giấy bóng mầu đỏ phai, B và L xuống xe tắt máy, L đứng trông xe, cảnh giới, B và P đi vào khu vực cạnh cổng ra vào nhà anh D. P nhặt một đoạn

dây vỏ nhựa màu đen buộc 02 cánh cửa xếp nhà anh D. Sau đó, B dùng thuổng đào, P dùng tay bới đất rồi cùng nhau bê cây hoa giấy đặt lên giá đèo hàng xe máy Yamaha Sirius do L điều khiển rồi cả ba luân phiên nhau chở cây hoa giấy về nhà B. Khoảng 03 giờ cùng ngày, khi B, P, L đi đến chốt kiểm dịch Covid-19 của xã V, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng thì bị lực lượng Công an xã dừng lại kiểm tra, phát hiện và bàn giao B, P, L cùng vật chứng cho Công an huyện Tứ Kỳ.

Khoảng 18 giờ 20 phút, ngày 03/9/2020, quá trình làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Tứ Kỳ về việc Trộm cắp tài sản xẩy ra tại xã Q, huyện Tứ Kỳ, Hoàng Văn B khai nhận do nghiện ma túy nên khoảng 19 giờ ngày 30/8/2020, B một mình ra khu vực ngã tư M thuộc huyện Q, tỉnh Thái Bình, tại đây B gặp và mua của một nam thanh niên không rõ tên tuổi, địa chỉ 01 túi nilon ma túy với số tiền 150.000 đồng mục đích về sử dụng. Sau khi mua được số ma túy trên, B cất giấu trong túi áo ngực bên phải đang mặc trên người và tự nguyện giao nộp. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ đã lập biên bản vụ việc, thu nhận, niêm phong vật chứng theo quy định, có sự chứng kiến của anh Tiêu Công T.

Tại Kết luận định giá tài sản số 32/KL-ĐGTS ngày 03/9/2020, Hội đồng định giá tài sản - UBND huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương kết luận: 01 cây hoa giấy (hoa giấy bóng) loại mầu đỏ phai, cây có 01 tán cao, một tán thấp, thân cây cao 2,6m, chu vi gốc 80cm, cách gốc 80cm thân cây chia làm 02 cành, một cành dài 1,9m có chu vi 41cm, một cành dài 80cm có chu vi 45cm. Cây có tuổi đời khoảng 30 năm, tình trạng cây phát triển bình thường. Tại thời điểm ngày 31/8/2020 tài sản có giá trị là 17.000.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 367/KLGĐ-PC09 ngày 05/9/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (rạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Hoàng Văn B, gửi đến giám định có khối lượng 0,323 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSTK ngày 18/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đã truy tố các bị cáo Hoàng Văn B về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS) và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; Nguyễn Đa P về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của BLHS; Bị cáo Nguyễn Viết L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS;

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn B phạm tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Nguyễn Đa P và Nguyyễn Viết L phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các điều 17, 58, 38 BLHS đối với tội "Trộm cắp tài sản", áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 55, 38 BLHS đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo Hoàng Văn B từ 14 đến 16 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và từ 14 đến 16 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc Hoàng Văn B phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là từ 28 đến 32 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2020;

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s, b, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các điều 17, 58, 38 của BLHS đối với bị cáo P. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đa P từ 25 đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s, b, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các điều 17, 58, khoản 1 và khoản 2 Điều 65 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Viết L; Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết L từ 11 đến 13 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 22 đến 26 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Viết L cho UBND xã H, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách: Về hình phạt bổ sung Không áp dụng; về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS), tịch thu tiêu hủy 0,271 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 giá chở hàng bằng kim loại, 01 đoạn dây điện vỏ nhựa mầu đen, 01 biển số xe máy; các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, công nhận Quyết định truy tố và luận tội của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với các bị cáo là đúng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại là anh Đồng Văn D và chị Nguyễn Thị Q đều đề nghị giải quyết vắng mặt và không yêu cầu bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản, kết luận giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ có đủ căn cứ kết luận: Lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản, khoảng 02 giờ, ngày 31/8/2020, tại cổng gia đình anh Đồng Văn D ở thôn M, xã Q,

huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, Hoàng Văn B, Nguyễn Đa P, Nguyễn Viết L đã lén lút, chiếm đoạt của anh D, chị Q 01 cây hoa giấy bóng mầu đỏ phai có tuổi đời khoảng 30 năm, trị giá 17.000.000 đồng. Khoảng 18 giờ 20 phút, ngày 03/9/2020, tại Trụ sở Công an huyện Tứ Kỳ, quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, Hoàng Văn B đã khai nhận và tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 gói ma túy trọng lượng 0,323 gam, loại Methamphetamine do trước đó B đã mua về mục đích để sử dụng. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của B là trái pháp luật, nhưng do bản chất ham chơi, lười lao động vẫn cố ý thực hiện đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 173 BLHS và hành vi của B đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 249 BLHS. Mặc dù giá trị tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt dưới 50.000.000 đồng, nhưng do P đã 03 lần bị kết án, trong đó bản án số 99/2017/HSST ngày 22/9/2017 của TAND huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình đã xác định bị cáo tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên Nguyễn Đa P phải chịu tình tiết định khung theo điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS; các bị cáo Hoàng Văn B, Nguyễn Viết L phải chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 173 BLHS, ngoài ra Hoàng Văn B phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, như quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi của Hoàng Văn B còn xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, cần phải được xử lý theo quy định pháp luật.

[4] Xét vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, HĐXX thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, phân công từ trước. Trong đó, bị cáo B là người khởi xướng, chuẩn bị công cụ và trực tiếp đào và chở cây nên bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án, bị cáo P dùng dây buộc cổng nhà bị hại, trực tiếp dùng tay bới đất, bê cây, bị cáo L đứng cảnh giới cho đồng bọn trộm cắp, cùng với B, P chở cây trộm cắp được về nhà B nên P giữ vai trò đồng phạm thực hành, bị cáo L giữ vai trò đồng phạm giúp sức.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Bị cáo B đã hai lần bị kết án, tuy đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích nhưng điều đó chứng tỏ bị cáo là người có nhân thân không tốt. Bị cáo P đã có 03 tiền án, chưa được xóa án tích, do đây là tình tiết định tội nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo L là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội,

bị cáo L và người nhà các bị cáo B, P đã tập trung bồi thường dân sự cho anh D, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, bị cáo L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo P có bố đẻ là thương binh, bị cáo trộm cắp tài sản có giá trị dưới 50 triệu đồng nhưng bị truy tố ở khoản 2 Điều 173 BLHS nên bị cáo được hưởng tình tiết phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn quy định tại điểm h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Khi làm việc với Cơ quan điều tra Công an huyện Tứ Kỳ, bị cáo B đã tự khai ra và giao nộp số ma túy trong người khi chưa bị phát hiện nên bị cáo được hưởng tình tiết người phạm tội "tự thú" đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". HĐXX sẽ xem xét, giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[7] Xét bị cáo B là người giữ vai trò chính, bị cáo P giữ vai trò đồng phạm tích cực, cả hai bị cáo đều là người có nhân thân xấu. Do đó cần thiết buộc các bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để chấp hành hình phạt tù mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh đối với loại tội phạm này.

[8] Đối với bị cáo L là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và giữ vai trò thứ yếu trong vụ án, vì vậy chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo, ấn định thơi gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người tốt và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự; Quá trình điều tra, anh D, chị Q đã nhận lại cây hoa giấy bị chiếm đoạt và yêu cầu bồi thường số tiền 15.000.000 đồng tiền chăm sóc, phục dựng để cây phát triển bình thường. Quá trình chuẩn bị xét xử, bị cáo L, gia đình các bị cáo B, P đã tự nguyện bồi thường số tiền 15.000.000 đồng cho anh D, bị hại đã nhận và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra việc giải quyết.

[11] Về xử lý vật chứng: 01 giá chở hàng bằng kim loại; 01 đoạn dây điện vỏ nhựa mầu đen là công cụ sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị nên cần tịch cho tiêu hủy; 01 biển số xe máy, ký tự 16R6-1... là biển số xe thật của chủ xe ông Phạm Đức D, ông D đã xác định bán chiếc xe trên vào năm 2011, không xác định được là đã bán cho ai, ở đâu; chiếc xe Sirius đeo biển số trên là xe của bà Nguyễn Thị P1 ở xã H, TP Chí Linh bị mất trộm năm 2012 nhưng không trình báo. Kết quả tra cứu xe mô tô không có trong dữ liệu xe vật chứng nên Cơ quan đã trả lại xe Sirius cho bà P1 (do anh Nguyễn Xuân T là con trai bà P1 được ủy quyền nhận) là phù hợp. Do hiện nay không xác định được chủ sở hữu hợp pháp chiếc biển số 16R-1... là ai nên cần tịch cho tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy Yamaha Nouvo, biển số 34B2-04.... mà các bị cáo sử dụng đi trộm cắp tài sản là xe của anh Đỗ Văn V ở NL, VT, Tứ Kỳ, Hải Dương. Anh V khai bị mất trộm ngày 06/8/2020 tại nhà bà N (mẹ đẻ anh V), khi bị mất có cả giấy tờ xe để trong cốp, do bận công việc nên anh chưa trình báo. Sau khi tra cứu đã xác định anh Đỗ Văn V chính là

chủ sở hữu chiếc xe trên nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh V là phù hợp. Đối với 0,271 gam ma túy, loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định, đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Chiếc thuổng đào cây sau đó đã bị rơi mất không thu hồi được nên không đặt ra giải quyết;

[12] Đối với chiếc xe máy Yamaha Nouvo, biển số 34B2-04.... mà B sử dụng đi trộm cắp tài sản là xe của anh Đỗ Văn V bị mất trộm ngày 06/8/2020. Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Tứ Kỳ đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 03 ngày 17/9/2020 để tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

[13] Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn B, Nguyễn Đa P, Nguyễn Viết L phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58 BLHS đối với Hoàng Văn B về tội "Trộm cắp tài sản"; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 55 BLHS đối với Hoàng Văn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s, b, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58 BLHS đối với Nguyễn Đa P về tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s, b, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58, khoản 1 và khoản 2 Điều 65 BLHS đối với Nguyễn Viết L về tội "Trộm cắp tài sản".

1. Tuyên bố: các bị cáo Hoàng Văn B phạm các tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", Nguyễn Đa P, Nguyễn Viết L phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B **15** (*mười lăm*) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và **14** (*mười bốn*) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt, buộc Hoàng Văn B phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **29** (*hai mươi chín*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đa P **24** (*hai mươi bốn*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết L **13** (*mười ba*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **26** (*hai mươi sáu*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 22/01/2021.

Giao bị cáo Nguyễn Viết L cho UBND xã H, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS; tịch thu tiêu hủy 01 giá chở hàng bằng kim loại, 01 đoạn dây điện có vỏ nhựa mầu đen dài 152cm; 01 biển số xe máy ký tự 16R6-1... và 0,271 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong bì thư được niêm phong dán kín

(Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 20-01-2021).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về ...án phí và lệ phí Toà án; Bị cáo Hoàng Văn B, Nguyễn Đa P, Nguyễn Viết L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. **Về quyền kháng cáo**: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương, VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Cơ quan THA hình sự, Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; Bị hại;
- UBND xã H, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng
- Lưu HS, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Văn Quân